

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Bùi Thị U** và anh **Bùi Ngọc H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Bùi Thị U**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: chị **Bùi Thị U**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: **xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình**.

+ Người bị kiện: anh **Bùi Ngọc H**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: **xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Bùi Thị U** và anh **Bùi Ngọc H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Xuân Thủy (Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Chương**